

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT CƯỜNG THUẬN IDICO

Hôm nay, ngày 19 tháng 04 năm 2018, tại Nhà hàng EROS PALACE, số 15 đường Đồng Khởi, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai. Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO (Địa chỉ công ty: Số 168, Khu phố 11, phường An Bình, Biên Hoà, Đồng Nai – Giấy phép ĐKKD số 3600459834; Cấp lần thứ 13 ngày 29/07/2017 tại sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai) tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Nội dung đại hội gồm các vấn đề sau:

1. Tiếp đoàn đại biểu.
2. Các nghi thức đại hội.
3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội: Ông Nguyễn Sỹ Phong thay mặt ban tổ chức thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông: Các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự đại hội gồm 81 cổ đông (gồm 68 cổ đông trực tiếp tham dự và 13 cổ đông uỷ quyền), đại diện cho 57.033.955 cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết, chiếm 90,53% vốn điều lệ đủ điều kiện để đại hội tiến hành theo quy định.
4. Ông Nguyễn Sỹ Phong – Thay mặt Ban tổ chức đại hội tuyên bố khai mạc đại hội.
5. Thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết:

Chủ tịch đoàn:

1. Ông: Trần Như Hoàng - Chủ tịch đoàn
2. Ông: Nguyễn Xuân Quang - Thành viên
3. Ông: Nguyễn Văn Khang - Thành viên

Ban thư ký:

1. Ông: Vũ Tiến Dũng - Trưởng ban
2. Ông: Bùi Tiến Vương - Thành viên
3. Bà: Nguyễn Thị Phương Thức - Thành viên

Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết:

1. Ông: Phạm Thanh Quảng - Trưởng ban
2. Ông: Đầu Văn Dương - Thành viên
3. Bà: Vũ Thị Hồng - Thành viên

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

6. Ông **Nguyễn Sỹ Phong** thay mặt Ban tổ chức thông qua chương trình đại hội: Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

7. **Báo cáo của Hội đồng quản trị:** Ông **Trần Như Hoàng** thay mặt ban HĐQT công ty báo cáo chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018, như sau:

7.1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2017:

Trong năm 2017, với sự quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành các cấp, tập thể cán bộ công nhân viên công ty đã tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu then chốt và chiến lược, đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế tốt, phát triển tốt nguồn vốn chủ sở hữu.
- Hoàn thành các mục tiêu tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm do công ty đầu tư đảm bảo chất lượng cao.
- Nghiên cứu đầu tư các dự án có trọng tâm, kịp thời đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Về sản xuất kinh doanh:

a/ Công ty mẹ:

Doanh thu thuần: 731,32 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 149,88 tỷ đồng

b/ Hợp nhất (mẹ và các công ty thành viên) :

Doanh thu thuần: 1.093,46 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 153,91 tỷ đồng

Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.598 đồng / cổ phiếu

Hoạt động của HĐQT trong năm 2017:

Trong năm qua tập thể Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên đã bám sát những mục tiêu nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để chỉ đạo và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị giám sát và chỉ đạo Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ các chỉ tiêu kinh tế năm 2017 như sau:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hoạt động giám sát:

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc đột xuất, HĐQT đã thảo luận và rà soát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017 và trong năm 2017 nhằm đạt mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Phối hợp với Ban kiểm soát nội bộ thông qua các báo cáo đánh giá phân tích rủi ro và phương án phòng ngừa rủi ro trong hoạt động điều hành.

- Kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nhằm kiểm tra, đánh giá tình hình thực tế qua đó đóng góp ý kiến cho Ban Tổng giám đốc.

Kết quả:

Hoạt động Đầu tư và Sản xuất Kinh doanh

Thi công xây dựng công trình: Theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông, Công ty tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển bền vững, chọn thi công và phát triển thị trường ống cống thoát nước là dòng sản phẩm chủ lực của CTI trong giai đoạn 2017-2018.

Đầu tư các mỏ vật liệu xây dựng:

Tiếp tục phát triển và hoàn thiện các mỏ đá Tân Cang 8 tại ấp Tân Cang, xã Phước Tân, thành phố Biên Hoà; mỏ đá Thiện Tân 10 tại huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và mỏ đá Xuân Hòa tại huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để có thể có đủ năng lực cung cấp đá cho các dự án Công ty đang thực hiện, các dự án đường cao tốc trong khu vực và chuẩn bị sẵn sàng cung cấp cho dự án sân bay Long Thành.

Tham gia các dự án BOT:

Đã hoàn thành tiến độ xây dựng dự án đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại ấp Tân Cang, xã Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai theo hình thức hợp đồng BOT; Đang tiến hành các bước nghiệm thu và triển khai thu phí.

Đã tiến hành thi công dự án đường 319 nối dài và nút giao với đường cao tốc HLD theo hình thức hợp đồng BOT;

Tham gia các dự án BT:

Đã hoàn thiện các thủ tục đầu tư với cơ quan hữu quan để thực hiện dự án Nhà ở xã hội Tam Hòa tại phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, dự kiến khởi công trong Quý 2/2018.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và phối hợp với các cơ quan hữu quan để hoàn thiện các thủ tục thực hiện và triển khai dự án BT đường ven hồ Trị An (đội đất lấy hạ tầng);

Sản xuất bê tông nhựa nóng, bê tông tươi: tiếp tục phát triển và đẩy mạnh hoạt động trạm bê tông nhựa nóng tại Cần Thơ, Tân Cang 8 và Nhà máy bê tông với mục tiêu chính là cung cấp cho các dự án của hệ thống CTI đang thực hiện và các dự án khác trong khu vực.

Dịch vụ vận tải : Đẩy mạnh công tác kiểm soát hành trình các xe hoạt động trong và ngoài tỉnh; Tăng cường công tác giám sát tải trọng xe theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai.

Dịch vụ thu phí đường bộ: Tiếp tục duy trì công tác Quản lý chặt chẽ hoạt động dịch vụ thu phí, tránh gây tổn thất do các công việc liên quan đến hậu kiểm. Đảm bảo toàn hệ thống thông suốt 24/24.

Tài chính:

Tăng cường công tác giám sát các khoản đầu tư tài chính nhằm đảm bảo các khoản đầu tư mang lại hiệu quả cao nhất. Năm 2017, là năm Công ty đã có những kết quả về hoạt động đầu tư có hiệu quả cao và mang tính ổn định.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý các Công ty con đã và đang sở hữu các dự án tốt, hiệu quả để thu về lợi nhuận tài chính cao hơn.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Cường Thuận IDICO theo dõi, tổ chức các cuộc họp HĐQT, cung cấp các thông tin cần thiết cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của HĐQT:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp toàn thể 17 lần. Các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ các cuộc họp và thể hiện trách nhiệm cao đối với vai trò nhiệm vụ của mình.

7.2. Về phương hướng nhiệm vụ 2018

Bước sang năm 2018, Với những dự án đầu tư và hợp đồng đang có Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp tục phát huy hết năng lực cũng như trách nhiệm của mình cùng với sự đồng tâm hiệp lực, đoàn kết một lòng của tập thể cán bộ, nhân viên và sự tin tưởng, thấu hiểu, động viên của quý vị cổ đông để có thể đưa ra những quyết sách đúng đắn, đưa công ty đạt được những thành quả cao nhất trong thời gian tới.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 dự kiến được xây dựng như sau:

7.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Hợp nhất (mẹ và các công ty thành viên)

- Tổng doanh thu (của công ty mẹ và các công ty con): 1.118 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế (của công ty mẹ và các công ty con): 148 tỷ đồng

7.2.2. Kế hoạch đầu tư:

Dự kiến trong năm 2018, tổng mức đầu tư dự kiến là 980 tỷ đồng trong đó cụ thể như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HPM-Long Thành	60	969
2	Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa	200	327
3	Khu nhà hàng Đảo Ó – Đồng Trường, Khu Đảo Ó và Đảo Đồng Trường	50	300
4	Mua sắm thiết bị, máy móc cho Mỏ đá Xuân Hoà, Tân Cang 8 và Thiện Tân 10	50	50
5	Các dự án tiềm năng khác	300	
	Tổng cộng	660	

7.2.3. Phân phối lợi nhuận năm 2018.

Căn cứ vào mục tiêu kết quả sản xuất kinh doanh đặt ra trong năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận cho năm 2018 như sau:

Chi trả cổ tức:	12% vốn điều lệ (1.200 đồng/cổ phần)
-----------------	--------------------------------------

7.2.4. Phương hướng và nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2018

Để thực hiện được những mục tiêu đặt ra, trong năm 2018 Ban lãnh đạo công ty sẽ phải thực hiện tốt các nội dung như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
- Tập trung chỉ đạo việc hoàn thành các hợp đồng xây lắp đảm bảo tiến độ, chất lượng an toàn.
- Hoạt động sản xuất: Nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ đối với khách hàng, đảm bảo tiến độ cung cấp sản phẩm ổn định; Quản lý chặt quy trình sản xuất để giảm thiểu hao phí, tăng tiết kiệm và từ đó giúp nâng cao năng suất và hiệu quả.
- Chỉ đạo việc triển khai đầu tư các dự án theo kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, kiểm soát việc ra nghị quyết và thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy chế, quy định làm việc và điều lệ hoạt động của công ty.
- Chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện việc kiểm soát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và các đơn vị thành viên.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc sẽ tăng cường việc chỉ đạo để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, khắc phục những tồn tại hạn chế trong năm 2017.

8. Thông qua báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 của Ban tổng giám đốc công ty

Ông Nguyễn Xuân Quang thay mặt Ban tổng giám đốc công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018. Nội dung báo cáo bao gồm:

8.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Báo cáo Công ty mẹ (Đã kiểm toán):

1.1.1 Các chỉ tiêu tài chính:

I. Tổng tài sản :	:	1.670,37	tỷ đồng
- Tài sản ngắn hạn	:	527,17	tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	1.143,19	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	1.670,37	tỷ đồng
- Nợ phải trả	:	512,81	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	1.157,56	tỷ đồng

1.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu	:	731,32 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	149,88 tỷ đồng.

1.2 Báo cáo hợp nhất (Đã kiểm toán):

1.2.1 Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

I. Tổng tài sản	:	4.302,30	tỷ đồng
- Tài sản ngắn hạn	:	678,77	tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	3.623,53	tỷ đồng.
II. Tổng nguồn vốn	:	4.302,30	tỷ đồng
- Nợ phải trả	:	2.893,31	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	1.408,99	tỷ đồng

1.2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu	:	1.093,46 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	153,91 tỷ đồng.
Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu đạt (P/S)	:	2.598 đồng.

8.2. Tình hình triển khai các dự án đầu tư:

A. Các dự án đang triển khai đầu tư, xây dựng:

1. Dự án đường chuyên dùng vận chuyển VLXD

Toàn tuyến có tổng chiều dài hơn 6,0 km với tổng mức đầu tư trên 200 tỷ đồng. Dự án đã được thi công hoàn chỉnh tuyến và cho lưu thông. Hiện nay, đang tiến hành thực hiện các thủ tục để nghiệm thu dự án và dự kiến sẽ thu phí hoàn vốn dự án trong quý II năm 2018.

2. Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HCM-Long Thành:

Đây là dự án đầu tư BOT, dự án là đoạn tuyến đường mới hoàn toàn, nối dài từ tỉnh lộ 319 (TL 319) để kết nối vào cao tốc TP. HCM – Long Thành – Dầu Giây. Tổng chiều dài tuyến là 2,39 km và tổng chiều dài phần cầu vượt kết nối với tuyến Cao tốc là 7,07km. Tổng mức đầu tư của dự án khoảng 969 tỷ đồng.

Dự án hiện đã triển khai thi công xong phần đào đắp nền đường toàn tuyến, thi công hoàn chỉnh hạng mục cầu Đồng Môn và đang triển khai thi công các hạng mục cầu Hàng Điều, Cầu vượt cao tốc cùng các hạng mục liên quan khác của dự án. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào Quý I năm 2019.

3. Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa:

Là dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại Tỉnh Đồng Nai tại Phường Tam Hòa – TP. Biên Hòa (gần bệnh viện Đa khoa Đồng Nai), dự án có tổng vốn đầu tư vào khoảng 325 tỷ đồng. Dự án gồm hai toà nhà có chiều cao 23 tầng với 456 căn hộ. Dự án đã hoàn tất các thủ tục về đầu tư xây dựng.

4. Khu du lịch Đảo Ó, Đồng Trường:

Đây là dự án về đầu tư dịch vụ du lịch, tổng diện tích của 2 khu đảo vào khoảng 28ha. Hiện nay công ty đã đầu tư xây dựng được nhiều hạng mục cơ bản như: khu nhà hàng, khu nhà nghỉ dưỡng cao cấp, đường bao quanh đảo, đường nội bộ các đảo, mô hình sân golf, khu vườn hoa... và đang tạo ra một diện mạo mới và ngày càng thu hút được nhiều hơn khách du lịch từ các địa phương lân cận.

5. Đầu tư xây dựng bảng quảng cáo dọc tuyến Võ Nguyên Giáp:

Trong năm 2017, Công ty đã tiến hành xây dựng một số móng cột của các biển quảng cáo tại các thửa đất có sẵn của công ty dọc trên tuyến Võ Nguyên Giáp và dự kiến sẽ đưa các biển quảng cáo này vào hoạt động trong Quý II năm 2018.

B. Các dự án đang trong giai đoạn hoàn tất thủ tục đầu tư:

1. Dự án khu nhà ở xã hội Xã Phước Tân:

Đây cũng là dự án xây dựng nhà ở xã hội theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai. Dự án tọa lạc tại khu tái định cư Xã Phước Tân, thành phố Biên Hoà. Dự án gồm hai toà nhà cao tầng có chiều cao 12 tầng. Hiện dự án đang tiến hành các thủ tục đầu tư và hành chính liên quan.

2. Dự án đường ven Hồ Trị An:

Đang thực hiện việc đánh giá tác động môi trường để trình Bộ TNMT, Bộ NNPTNT trước khi thực hiện các bước đầu tư tiếp theo. Dự kiến Quý III năm 2018 sẽ hoàn tất các hồ sơ pháp lý, thiết kế liên quan để triển khai dự án.

3. Dự án Khu công nghiệp Phước Bình – Long Thành:

Dự án có tổng diện tích khoảng 640 ha bao gồm các dự án Khu công nghiệp (khoảng 450ha); Khu dân cư (khoảng 74 ha) và Khu dịch vụ tổng hợp (khoảng 115ha); Hiện đang thực hiện các thủ tục trình thủ tướng chính phủ duyệt quy hoạch.

C. Các dự án đầu tư đã đưa vào khai thác:

1. Trạm đăng kiểm cơ giới theo hình thức xã hội hóa:

“Trạm đăng kiểm xe cơ giới 60-05D” đã đi vào hoạt động trong tháng 09/2016; Trạm hiện đang hoạt động tốt đáp ứng được nhu cầu về kiểm định xe cơ giới trong và ngoài tỉnh.

2. Hoạt động kinh doanh xăng dầu – Trạm xăng dầu Cường Thuận IDICO:

Trạm nằm trên tuyến đường Võ Nguyên Giáp – Xã Phước Tân. Từ năm 2015 đến nay, trạm đã đi vào hoạt động hiệu quả với doanh thu ổn định. Đây chính là đầu mối vừa cung ứng và bán buôn các loại nhiên liệu xăng dầu cho người tiêu dùng và còn là nguồn cung ổn định về nhiên liệu cho hệ thống xe cơ giới hơn 150 chiếc của công ty đang hoạt động thi công, khai thác và vận chuyển hàng hoá.

3. Hoạt động khai thác đá vật liệu xây dựng tại các mỏ đá:

Bao gồm mỏ đá Tân Cang 8, Mỏ Đá Thiện Tân 10 và Mỏ đá Xuân Hoà (Xuân Lộc)... Hiện nay các mỏ đều hoạt động ổn định và cho sản phẩm với chất lượng tốt và sản lượng tăng ổn định. Dự kiến trong năm 2018, công ty sẽ đầu tư thêm các thiết bị máy xay, thiết bị khai thác mới và hiện đại để nâng cao năng suất khai thác nhằm đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu của thị trường.

4. Hoạt động thu phí các dự án BOT:

Bao gồm các dự án BOT tuyến Quốc Lộ 1A, Tuyến Quốc Lộ 91-91B và Tỉnh Lộ 16; Công tác quản lý thu phí tại các dự án này trong năm qua gặp khá nhiều khó khăn, đặc biệt là tại hai trạm thu phí tuyến Quốc Lộ 1A, Tuyến Quốc Lộ 91-91B do ảnh hưởng của việc các tài xế trả tiền mệnh giá nhỏ, gây rối làm ách tắc giao thông tại trạm thu phí ... đã làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động và doanh thu của các trạm. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban điều hành đã từng bước tháo gỡ khó khăn đảm bảo tốt công tác quản lý, điều hành hoạt động của các trạm được ổn định.

8.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

◇ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính : VND

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
I/ Công ty mẹ			
1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT	295		
2- Doanh thu cung cấp công	120		

3- Doanh thu thu phí BOT-TL16	60		
4- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại	160		
5- Dịch vụ quản lý và thu phí hộ	30		
6- Doanh thu bán hàng khác	40		
II/ Các Công ty con thực hiện các dự án BOT			
1- BOT QL91	150		
2- BOT QL1	233		
3- BOT Đường chuyên dùng	15		
III/ Các Công ty con khác			
1-Dịch vụ đăng kiểm và các dịch vụ đi kèm	15		
2-Dịch vụ về du lịch, nhà hàng, giải trí...	30		
IV/ Hợp nhất tập đoàn	1.118	148	<i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i>

◇ Kế hoạch đầu tư năm 2018:

Dự kiến trong năm 2018, Công ty triển khai các dự án với tổng mức đầu tư như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HPM-Long Thành	60	969
2	Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa	200	327
3	Khu nhà hàng Đảo Ó – Đồng Trường, Khu Đảo Ó và Đảo Đồng Trường	50	300
4	Mua sắm thiết bị, máy móc cho Mỏ đá Xuân Hoà, Tân Cang 8 và Thiện Tân 10	50	50
5	Các dự án tiềm năng khác	300	
	Tổng cộng	660	

◇ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% lợi nhuận sau thuế
- Chi cổ tức: 12 % vốn điều lệ (1.200 đồng/ cổ phần)

8.4. Biện pháp thực hiện:

Để thực hiện những mục tiêu đề ra, trong năm 2018, ban lãnh đạo công ty sẽ phân đầu thực hiện tốt các nội dung sau:

◇ **Phát triển nguồn nhân lực và điều chỉnh cơ cấu tổ chức:**

Công ty tiếp tục hoàn thiện các chính sách nhân sự, hoàn thiện cơ cấu tổ chức toàn hệ thống; đảm bảo chiến lược đào tạo và phát triển nhân sự của công ty luôn phù hợp với thực trạng sản xuất kinh doanh; Luôn đảm bảo nguồn nhân lực có trình độ cao để đáp ứng hoạt động phát triển và đầu tư trong giai đoạn mới.

◇ **Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính, nguồn vốn đầu tư và hoạt động thu hồi công nợ:**

Trong đó đẩy mạnh hoạt động thu hồi công nợ bán hàng, công nợ của hoạt động thi công đúng hạn, đúng tiến độ từ đó giảm thiểu việc vay vốn, giúp giảm chi phí vay tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quản lý chặt chẽ các khoản thu chi, các khoản vốn đầu tư được sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả cao.

◇ **Hoạt động xây dựng và sản xuất:**

- Hoạt động thi công: Sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc sản xuất và thi công đảm bảo chất lượng cũng như tiến độ đề ra. Trong đó cụ thể:

+ Đảm bảo trong năm 2018 cơ bản hoàn thành thi công Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HCM-Long Thành để bước sang năm 2019 có thể đưa vào khai thác thu phí.

+ Cố gắng đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành hạng mục nền, móng và 1/3 chiều cao tầng sàn của khu nhà ở Xã hội Tam Hòa để phục vụ cho hoạt động kinh doanh, bán hàng.

+ Tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện các hạng mục phục vụ cho hoạt động du lịch tại Khu du lịch Đảo Ó - Đồng Trường.

- Hoạt động sản xuất: Đảm bảo tiến độ cung cấp sản phẩm cho các hợp đồng đang có; Tiếp tục tìm kiếm thêm các khách hàng tiềm năng mới đặc biệt là mảng sản xuất công bê tông đúc sẵn, quản lý chặt chẽ định mức sử dụng vật tư, nhiên liệu nhằm đảm bảo chất lượng tốt nhất với chi phí thấp nhất.

◇ **Hoạt động thu phí và hoạt động đầu tư:**

- Nâng cao công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động thu phí đảm bảo giảm thiểu thất thu do tiêu cực, từ đó ổn định doanh thu, duy trì tốt nguồn vốn cho hoạt động đầu tư của công ty tại các dự án Tỉnh Lộ 16, Quốc Lộ 1 và Quốc Lộ 91 - Cần Thơ -An Giang.

- Chú trọng và tập trung vào việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý, các hồ sơ liên quan đến các dự án đầu tư mới như: Khu công nghiệp Phước Bình – Long Thành, Khu nhà ở xã hội Xã Phước Tân... để sớm có chấp thuận đầu tư từ các cơ quan quản lý nhà nước liên quan. Đây chính là cơ sở quan trọng để tạo ra các tiền đề mới giúp công ty đột phá và tạo được vị thế ngày càng mạnh mẽ.

9. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2017:

Ông Bùi Tiến Vương đại diện Ban kiểm soát đọc báo cáo của Ban kiểm soát trước Đại hội, bao gồm các nội dung:

9.1. Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty .

- Kiểm tra việc chấp hành điều lệ Công ty, các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm.

9.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty gồm:

+Việc chấp hành Pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh: Công ty đã chấp hành tốt quy định pháp luật và Điều lệ công ty; thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin đúng hạn và quy định trên Website.

+Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định; quản lý tốt nguồn thu phí từ các dự án BOT; các mỏ đá; trung tâm đăng kiểm xe cơ giới...; hoàn thành đúng tiến độ thi công các dự án đã đề ra.

+Về công tác tổ chức: Cơ cấu tổ chức của công ty có nhiều tích cực, ngày càng năng động và hiệu quả; duy trì ổn định việc làm và thu nhập cho CB-CNV.

+Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 2017: Thống nhất kết quả báo cáo tài chính năm 2017 của công ty đã được kiểm toán.

9.3. Kiến nghị của ban kiểm soát:

- Đối với việc đầu tư cho các dự án, thi công công trình cần tiếp tục đẩy nhanh tiến độ để nhanh thu hồi vốn.

- Đẩy mạnh hoạt động thu hồi công nợ bán hàng, đặc biệt quan tâm thu hồi dứt điểm các khoản nợ khó đòi; thanh toán đúng hạn các khoản vay để giảm thiểu chi phí lãi vay.

- Quản lý tốt nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động thu giá các dự án BOT.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện các chính sách nhân sự, hoàn thiện cơ cấu tổ chức toàn hệ thống, đảm bảo chiến lược đào tạo và phát triển nhân sự của công ty luôn phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

10. Thâm luận và đóng góp ý kiến của cổ đông và đại diện HĐQT:

- Đại hội không có ý kiến thâm luận.

11. Thông qua các nội dung của các tờ trình Đại Hội:

Ông Nguyễn Văn Khang thay mặt Đoàn chủ tịch đọc các tờ trình Đại hội và xin Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết và đạt được số phiếu thống nhất đồng ý 100%; Trong đó cụ thể như sau:

11.1. Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty tại đại hội.

11.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kết quả tình hình sử dụng vốn của đợt phát hành lần trước.

1.1 Báo cáo Công ty mẹ (Đã kiểm toán):

1.1.1 Các chỉ tiêu tài chính:

I. Tổng tài sản :	:	1.670,37	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn	:	527,17	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	:	98,88	tỷ đồng

2.	Các khoản đầu tư tái chính ngắn hạn	:	70,00	tỷ đồng
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	:	226,26	tỷ đồng
4.	Hàng tồn kho	:	126,98	tỷ đồng
5.	Tài sản ngắn hạn khác	:	5,05	tỷ đồng
	B. Tài sản dài hạn	:	1.143,19	tỷ đồng
1.	Các khoản phải thu dài hạn	:	3,57	tỷ đồng
2.	Tài sản cố định	:	82,33	tỷ đồng
3.	Tài sản dở dang dài hạn	:	285,70	tỷ đồng
4.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	651,59	tỷ đồng
5.	Tài sản dài hạn khác	:	120,00	tỷ đồng
	II. Tổng nguồn vốn	:	1.670,37	tỷ đồng
	A. Nợ phải trả	:	512,81	tỷ đồng
1.	Nợ ngắn hạn	:	486,77	tỷ đồng
2.	Nợ dài hạn	:	26,04	tỷ đồng
	B. Vốn chủ sở hữu	:	1.157,56	tỷ đồng
1.	Vốn góp chủ sở hữu	:	630,00	tỷ đồng
2.	Thặng dư CP	:	374,59	tỷ đồng
3.	Quỹ đầu tư phát triển	:	20,39	tỷ đồng
3.	Lợi nhuận chưa phân phối	:	132,57	tỷ đồng
4.	Nguồn vốn đầu tư XDCB	:	0,01	tỷ đồng

1.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu	:	731,32 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	149,88 tỷ đồng.

1.2 Báo cáo hợp nhất (Đã kiểm toán):

1.2.1 Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

I. Tổng tài sản	:	4.302,30	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn	:	678,77	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	:	271,03	tỷ đồng
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	:	70,00	tỷ đồng
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	:	178,14	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho	:	127,29	tỷ đồng

5. Tài sản ngắn hạn khác	:	32,31	tỷ đồng
B. Tài sản dài hạn	:	3.623,53	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn	:	6,52	tỷ đồng
2. Tài sản cố định	:	2.675,05	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn	:	763,85	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	22,02	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác	:	156,09	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	4.302,30	tỷ đồng
A. Nợ phải trả	:	2.893,31	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn	:	688,48	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn	:	2.204,83	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu	:	1.408,99	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu	:	630,00	tỷ đồng
2. Thặng dư CP	:	383,63	tỷ đồng
3. Quỹ đầu tư phát triển	:	20,40	tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	141,73	tỷ đồng
5. Nguồn vốn đầu tư XDCB	:	0,01	tỷ đồng
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	:	233,22	tỷ đồng

1.2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu	:	1.093,46 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	153,91 tỷ đồng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Sau khi trừ phần lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát): 2.598 đồng / cổ phiếu

11.3. Phương án phân phối lợi nhuận và chi thù lao HĐQT và BKS năm 2017.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (hợp nhất) tại ngày 31/12/2017 : 141,73 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa Công ty mẹ năm 2017 : 149,88 tỷ đồng.

11.3.1. Chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017:

- Chi thù lao HĐQT, Ban KS năm 2017	:	2,55 tỷ đồng
+ Chi thù lao HĐQT 1,5% LNST	:	2,25 tỷ đồng
+ Chi thù lao BKS 0,2% LNST	:	0,30 tỷ đồng

11.3.2. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST	:	7,49 tỷ đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% LNST	:	7,49 tỷ đồng

- Chia cổ tức cho cổ đông năm 2017 (15%) : 94,5 tỷ đồng

11.4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018:

◊. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
I/ Công ty mẹ			
1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT	295		
2- Doanh thu cung cấp công	120		
3- Doanh thu thu phí BOT-TL16	60		
4- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại	160		
5- Dịch vụ quản lý và thu phí hộ	30		
6- Doanh thu bán hàng khác	40		
II/ Các Công ty con thực hiện các dự án BOT			
1- BOT QL91	150		
2- BOT QL1	233		
3- BOT Đường chuyên dùng	15		
III/ Các Công ty con khác			
1- Dịch vụ đăng kiểm và các dịch vụ đi kèm	15		
2- Dịch vụ về du lịch, nhà hàng, giải trí...	30		
IV/ Hợp nhất tập đoàn	1.118	148	<i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i>

◊. Kế hoạch đầu tư năm 2018:

Dự kiến trong năm 2018 Công ty triển khai đầu tư các dự án, đầu tư liên doanh liên kết như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HPM-Long Thành	60	969
2	Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa	200	327
3	Khu nhà hàng Đảo Ó – Đồng Trường, Khu Đảo Ó và Đảo Đồng Trường	50	300
4	Mua sắm thiết bị, máy móc cho Mỏ đá Xuân Hoà, Tân Cang 8 và Thiện Tân	50	50
5	Các dự án tiềm năng khác	300	
	Tổng cộng	660	

Trong đó vốn Chủ đầu tư tham gia theo quy định của Pháp luật hiện hành.

11.5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi cổ tức và mức chi thù lao HĐQT và BKS năm 2018:

◊ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Chi cổ tức 12% vốn điều lệ (1.200 đồng/CP).

◊ Kế hoạch chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:

- Mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2018 là 1,5% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2018 là 0,2% lợi nhuận sau thuế.

11.6. Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện năm 2017:

Hội đồng quản trị đã thực hiện một số nội dung được ủy quyền, cụ thể đã xây dựng và thực hiện các phương án huy động vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư và phát triển của Công ty tại các dự phát triển nhà ở xã hội phường Tam Hòa; Dự án nút giao 319 với đường Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây theo hình thức BOT; Mở rộng và mua sắm thiết bị cho các mỏ khai thác đá Tân Cang 8, Xuân Hòa.

11.7. Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện trong năm 2018:

- Quyết định đầu tư các dự án khi HĐQT xét thấy có hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định nhận chuyển nhượng/chuyển nhượng các dự án khi HĐQT xét thấy cần thiết, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;

- Quyết định phương án, hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác để đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Phê duyệt kế hoạch đầu tư và các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư năm 2018.

11.8. Thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

11.8.1. Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO cụ thể:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Điều hành tua du lịch	7912
2	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
3	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
4	Cho thuê xe có động cơ	7710
5	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh karaoke	9329
6	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Xoa bóp dưỡng sinh, massage.	9610
7	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản nước mắm	1020
8	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
9	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
10	Sản xuất giống thủy sản	0323
11	Nuôi trồng thủy sản biển	0321

11.8.2. Ủy quyền và Tổ chức thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để hoàn tất việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tại phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai theo quy định

Giao người Đại diện pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tổ chức hoàn thiện các thủ tục nhằm mục đích được Cơ quan hữu quan cấp Giấy chứng nhận ĐKKD xác nhận về việc thay đổi nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty trong thời gian sớm nhất

11.9. Thông qua việc chọn lựa đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018:

Đại hội đã nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2018 dựa trên tiêu chí lựa chọn tổ chức tư vấn kiểm toán độc lập hợp pháp, uy tín và được UBCK Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán; có mức phí hợp lý, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

11.10. Thông qua việc sửa đổi điều lệ của công ty:

Sửa đổi Điều lệ Công ty theo mẫu điều lệ ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Điều lệ này thay thế cho điều lệ ngày 27/10/2017.

11.11. Thông qua quy chế quản trị công ty

Đại hội thông qua Quy chế quản trị Công ty theo mẫu tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

12. Thông qua quy chế bầu cử, danh sách bầu cử, ứng cử và kết quả bầu cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

12.1. Thông qua quy chế bầu cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua quy chế bầu cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

12.2. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua danh sách bầu cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

a/Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Điều kiện ứng cử, đề cử
1	Nguyễn Xuân Cường	Đề cử
2	Nguyễn Hồng Hải	Đề cử
3	Trần Như Hoàng	Đề cử
4	Nguyễn Văn Khang	Đề cử
5	Ngô Văn Lục	Đề cử
6	Trần Văn Kính	Đề cử
7	Nguyễn Xuân Quang	Đề cử

b/Danh sách ứng cử Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Điều kiện ứng cử, đề cử
1	Đầu Thị Huyền	Đề cử
2	Vũ Thị Thúy	Đề cử
3	Bùi Tiến Vương	Đề cử

12.3. Thông qua kết quả bầu cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua kết quả bầu cử HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

a/Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Xuân Cường	100,31%
2	Nguyễn Hồng Hải	100,31%
3	Trần Như Hoàng	100,31%
4	Nguyễn Văn Khang	100,31%
5	Ngô Văn Lực	98,31%
6	Trần Văn Kính	100,31%
7	Nguyễn Xuân Quang	100,31%

b/Kết quả bầu cử Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Tỷ lệ (%)
1	Đầu Thị Huyền	100,31%
2	Vũ Thị Thúy	99,38%
3	Bùi Tiến Vương	100,31%

Như vậy với kết quả bầu cử đã được thông qua, dựa trên quy chế bầu cử; Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua số lượng thành viên trúng cử của HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

a/ Thành viên Hội đồng quản trị trúng cử nhiệm kỳ 2018-2023:

Tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 trúng cử bao gồm 07 thành viên có tên như sau:

STT	Họ và Tên
1	Nguyễn Xuân Cường
2	Nguyễn Hồng Hải
3	Trần Như Hoàng
4	Nguyễn Văn Khang
5	Ngô Văn Lực
6	Trần Văn Kính
7	Nguyễn Xuân Quang

b/Thành viên Ban kiểm soát trúng cử nhiệm kỳ 2018-2023

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 trúng cử bao gồm 03 thành viên, có tên như sau:

STT	Họ và Tên
1	Đầu Thị Huyền
2	Vũ Thị Thúy
3	Bùi Tiến Vương

12.4. Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT và trưởng Ban kiểm soát:

Trên cơ sở biên bản phiên họp đầu tiên của HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023 về việc bầu cử Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát; Ban thư ký báo cáo với Đại hội về kết quả bầu cử như sau:



- Chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 là ông: Trần Như Hoàng.
- Chức danh Trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023 là ông: Bùi Tiến Vương.

Các nội dung trên của biên bản họp đại hội được Ban thư ký ghi nhận đầy đủ và trung thực theo đúng diễn tiến của buổi họp.

Ông Vũ Tiến Dũng – Trưởng ban thư ký Đại hội đọc bản dự thảo biên bản đại hội và dự thảo nghị quyết Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%. Dự thảo Nghị quyết chính thức là Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2018.

Ông Trần Như Hoàng tuyên bố bế mạc Đại hội vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 19/04/2018.

<p>TM. Ban thư ký Trưởng Ban</p>  <p>Vũ Tiến Dũng</p>	<p>TM. Chủ tịch Đoàn Chủ tịch</p>   <p>Trần Như Hoàng</p>
--	--

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT CƯỜNG THUẬN IDICO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2014.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO.
- Căn cứ vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát triển Cường Thuận IDICO ngày 19/04/2018.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban tổng giám đốc và Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về hoạt động công ty năm 2017.

Điều 2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm 2017 được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học (AISC) như sau:

BCTC Niên độ 2017 (đã được kiểm toán):

1.1 Báo cáo Công ty mẹ (Đã kiểm toán):

1.1.1 Các chỉ tiêu tài chính:

I. Tổng tài sản :	:	1.670,37	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn	:	527,17	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	:	98,88	tỷ đồng
2. Các khoản đầu tư tái chính ngắn hạn	:	70,00	tỷ đồng
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	:	226,26	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho	:	126,98	tỷ đồng

5. Tài sản ngắn hạn khác	:	5,05	tỷ đồng
B. Tài sản dài hạn	:	1.143,19	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn	:	3,57	tỷ đồng
2. Tài sản cố định	:	82,33	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn	:	285,70	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	651,59	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác	:	120,00	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	1.670,37	tỷ đồng
A. Nợ phải trả	:	512,81	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn	:	486,77	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn	:	26,04	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu	:	1.157,56	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu	:	630,00	tỷ đồng
2. Thặng dư CP	:	374,59	tỷ đồng
3. Quỹ đầu tư phát triển	:	20,39	tỷ đồng
3. Lợi nhuận chưa phân phối	:	132,57	tỷ đồng
4. Nguồn vốn đầu tư XDCB	:	0,01	tỷ đồng

1.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu	:	731,32 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	149,88 tỷ đồng.

1.2 Báo cáo hợp nhất (Đã kiểm toán):

1.2.1 Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

I. Tổng tài sản	:	4.302,30	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn	:	678,77	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	:	271,03	tỷ đồng
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	:	70,00	tỷ đồng
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	:	178,14	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho	:	127,29	tỷ đồng
5. Tài sản ngắn hạn khác	:	32,31	tỷ đồng
B. Tài sản dài hạn	:	3.623,53	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn	:	6,52	tỷ đồng

2. Tài sản cố định	:	2.675,05	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn	:	763,85	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	22,02	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác	:	156,09	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	4.302,30	tỷ đồng
A. Nợ phải trả	:	2.893,31	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn	:	688,48	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn	:	2.204,83	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu	:	1.408,99	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu	:	630,00	tỷ đồng
2. Thặng dư CP	:	383,63	tỷ đồng
3. Quỹ đầu tư phát triển	:	20,40	tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	141,73	tỷ đồng
5. Nguồn vốn đầu tư XDCB	:	0,01	tỷ đồng
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	:	233,22	tỷ đồng

1.2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu	:	1.093,46 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	153,91 tỷ đồng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Sau khi trừ phần lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát): 2.598 đồng / cổ phiếu

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi cổ tức và chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (hợp nhất) tại ngày 31/12/2017 : 141,73 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa Công ty mẹ năm 2017 : 149,88 tỷ đồng.

Phân phối lợi nhuận năm 2017:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST : 7,49 tỷ đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% LNST : 7,49 tỷ đồng
- Chia cổ tức cho cổ đông năm 2017 (15%) : 94,50 tỷ đồng

Điều 4. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

Chi thù lao HĐQT, Ban KS năm 2017	:	2,55 tỷ đồng
+ Chi thù lao HĐQT 1,5% LNST	:	2,25 tỷ đồng
+ Chi thù lao BKS 0,2% LNST	:	0,30 tỷ đồng

Điều 5. Thông qua báo cáo về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018.

5.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính : tỷ VND

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
I/ Công ty mẹ			
1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT	295		
2- Doanh thu cung cấp công	120		
3- Doanh thu thu phí BOT-TL16	60		
4- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại	160		
5- Dịch vụ quản lý và thu phí hộ	30		
6- Doanh thu bán hàng khác	40		
II/ Các Công ty con thực hiện các dự án BOT			
1- BOT QL91	150		
2- BOT QL1	233		
3- BOT Đường chuyên dùng	15		
III/ Các Công ty con khác			
1-Dịch vụ đăng kiểm và các dịch vụ đi kèm	15		
2-Dịch vụ về du lịch, nhà hàng, giải trí...	30		
IV/ Hợp nhất tập đoàn	1.118	148	<i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i>

5.2. Kế hoạch đầu tư năm 2018:

Dự kiến trong năm 2018 Công ty triển khai đầu tư các dự án, đầu tư liên doanh liên kết như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HPM-Long Thành	60	969
2	Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa	200	327

3	Khu nhà hàng Đảo Ó – Đồng Trường, Khu Đảo Ó và Đảo Đồng Trường	50	300
4	Mua sắm thiết bị, máy móc cho Mỏ đá Xuân Hoà, Tân Cang 8 và Thiện Tân 10	50	50
5	Các dự án tiềm năng khác	300	
	Tổng cộng	660	

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi cổ tức và thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:

♦ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:**

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Chi cổ tức 12 % vốn điều lệ (1.200 đồng/CP).

♦ **Kế hoạch chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:**

- Mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2018 là 1,5% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2018 là 0,2% lợi nhuận sau thuế.

Điều 7: Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện năm 2017:

Hội đồng quản trị đã thực hiện một số nội dung được ủy quyền, cụ thể đã xây dựng và thực hiện các phương án huy động vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư và phát triển của Công ty tại các dự phát triển nhà ở xã hội phường Tam Hoà; Dự án nút giao 319 với đường Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây theo hình thức BOT; Mở rộng và mua sắm thiết bị cho các mỏ khai thác đá Tân Cang 8, Xuân Hòa.

Điều 8: Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện trong năm 2018:

- Quyết định đầu tư các dự án khi HĐQT xét thấy có hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định nhận chuyển nhượng/chuyển nhượng các dự án khi HĐQT xét thấy cần thiết, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định phương án, hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác để đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Phê duyệt kế hoạch đầu tư và các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư năm 2018.

Điều 9. Thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

9.1. Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO cụ thể:

59834
 GTY
 HẠN
 LÍ TR
 THUA
 ICO
 - 1 -

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Điều hành tua du lịch	7912
2	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
3	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
4	Cho thuê xe có động cơ	7710
5	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh karaoke	9329
6	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Xoa bóp dưỡng sinh, massage.	9610
7	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản nước mắm	1020
8	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
9	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
10	Sản xuất giống thủy sản	0323
11	Nuôi trồng thủy sản biển	0321

9.2. Ủy quyền và Tổ chức thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để hoàn tất việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tại phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai theo quy định

Giao người Đại diện pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tổ chức hoàn thiện các thủ tục nhằm mục đích được Cơ quan hữu quan cấp Giấy chứng nhận ĐKKD xác nhận về việc thay đổi nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty trong thời gian sớm nhất.

Điều 10. Thông qua việc chọn lựa đơn vị kiểm toán năm 2018:

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2018 dựa trên tiêu chí lựa chọn tổ chức tư vấn kiểm toán độc lập hợp pháp, uy tín và được UBCK Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán; có mức phí hợp lý, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi điều lệ của công ty:

Thông qua Sửa đổi Điều lệ Công ty theo mẫu điều lệ ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về

quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Điều lệ này sẽ thay thế cho điều lệ ngày 27/10/2017.

Điều 12. Thông qua quy chế quản trị công ty

Thông qua Quy chế quản trị Công ty theo mẫu tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Điều 13. Thông qua kết quả bầu cử và danh sách thành viên HĐQT và BKS trúng cử nhiệm kỳ 2018-2023:

13.1. Thông qua Kết quả bầu cử HĐQT và BKS:

a/ Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Xuân Cường	100,31%
2	Nguyễn Hồng Hải	100,31%
3	Trần Như Hoàng	100,31%
4	Nguyễn Văn Khang	100,31%
5	Ngô Văn Lực	98,31%
6	Trần Văn Kính	100,31%
7	Nguyễn Xuân Quang	100,31%

b/ Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Tỷ lệ (%)
1	Đâu Thị Huyền	100,31%
2	Vũ Thị Thúy	99,38%
3	Bùi Tiến Vương	100,31%

13.2. Danh sách thành viên HĐQT và BKS trúng cử nhiệm kỳ 2018-2023:

a/ Thành viên Hội đồng quản trị:

Tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 trúng cử bao gồm 07 thành viên có tên như sau:

STT	Họ và Tên
1	Nguyễn Xuân Cường
2	Nguyễn Hồng Hải
3	Trần Như Hoàng
4	Nguyễn Văn Khang
5	Ngô Văn Lực

6	Trần Văn Kính
7	Nguyễn Xuân Quang

b/Thành viên Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 trúng cử bao gồm 03 thành viên, có tên như sau:

STT	Họ và Tên
1	Đầu Thị Huyền
2	Vũ Thị Thúy
3	Bùi Tiến Vương

13.3. Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT và trưởng Ban kiểm soát:

- Chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 là ông: Trần Như Hoàng.
- Chức danh Trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023 là ông: Bùi Tiến Vương.

Điều 14. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết được lập lúc 11h40 ngày 19 tháng 04 năm 2018 đã được đọc thông qua trước Đại hội với tỷ lệ nhất trí 100%. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- Các TV. HĐQT
- Ban KS, Ban TGD
- Lưu HS, TKý HĐQT

TM/ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



TRẦN NHƯ HOÀNG